

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **218/2020/HS-ST**

Ngày 23-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ Thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải
2. Bà Hoàng Thị Lê Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự Thụ lý số 230/2020/HS-ST ngày 08 Tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2020/QĐXX-ST ngày 11 Tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Ngọc P, sinh năm 1991 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: đường Tr, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: thợ sửa chữa điện Thoại; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Ph (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị Ngọc M (sinh năm 1969).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 24-5-2020.

2. Huỳnh Trí T, sinh năm 1986 tại An Giang; Hộ khẩu thường trú: đường HD, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn U (đã chết) và bà Huỳnh Thị Đ (sinh năm 1959); vợ là Trần Hồng Sơn, sinh năm 1989; có 0 con, sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 24-5-2020.

(Bị cáo P, bị cáo T đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố V và có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Hà Anh Th, sinh năm 1993.

Địa chỉ: đường M, Phường B1, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 24-5-2020, tại ngã tư đường HD – TrVK, Phường M, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, công an Phường M, thành phố V bắt quả tang Huỳnh Ngọc P đang bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Trí T đồng Thời Thu giữ vật chứng và một số tài sản liên quan trong vụ án.

Quá trình điều tra, P và T khai nhận: P và T đều là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 0 giờ ngày 24-5-2020, P đang ở nhà tại địa chỉ đường Tr, Phường B, thành phố V thì T điện Thoại hỏi mua ma túy tổng hợp dạng đá (MeThamphetamine) với số tiền là 500.000 đồng. P đồng ý và điều khiển xe máy biển số 72C1-136.51 chạy đến quán NÉT L ở đường Tr, Phường B2, thành phố V mua một gói ma túy đá của người Thanh niên tên Kh (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng). Sau khi mua ma túy xong, P mang theo ma túy chạy xe máy đến ngã tư đường HD – TrVK, Phường M, thành phố V gặp T. Khi P vừa giao gói ma túy đá và nhận số tiền là 500.000 đồng từ T thì bị Công an Phường M, thành phố V bắt quả tang. Đây là lần thứ ba, P bán ma túy cho T, hai lần trước cách lần bị bắt quả tang khoảng hơn một tháng, mỗi lần bán 01 gói với giá 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). P bán ma túy cho T nhằm mục đích kiếm lời, T mua ma túy của P nhằm mục đích sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 227/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 07-5-2020 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường M – công an thành phố V cùng chữ ký của những người Tham gia, gửi đến giám định có khối lượng 0,4265 gam, là ma túy, loại MeThamphetamine.

Cơ quan Công an thu giữ, tạm giữ, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Thu giữ vật chứng và tài sản của Huỳnh Ngọc P gồm:

+01 (Một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,4265 gam là ma túy, loại MeThamphetamine.

+ 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Mobell màu xanh đen. Số Imei 1: 810033600289893; số Imei 2: 810034600289893. Tình trạng: Đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, không kiểm tra máy móc bên trong.

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Piaggio-Liberty, màu trắng, biển kiểm soát 72C1-13651, số máy M731M4016826.

+ 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).

- Thu giữ của Huỳnh Trí T: 01(Một) Điện Thoại di động hiệu VIVO màu trắng, số imel 1: 866950036628195; số Imei 2: 866950036628187. Tình trạng đã qua sử dụng, màn hình bị nứt. Không kiểm tra máy móc bên trong.

Cơ quan công an ra Quyết định xử lý vật chứng số 74/QĐ ngày 21-7-2020. Theo đó, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio-Liberty, màu trắng, biển kiểm soát 72C1-13651, số máy M731M4016826 cho chị Hà Anh Thi do xe này của chị Th, chị Th cho P mượn làm phương tiện đi lại và không biết P dùng để đi mua bán trái phép chất ma túy.

Số vật chứng và tài sản còn lại đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 242/CT-VKSVT ngày 07-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Huỳnh Trí T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên Kh là người bán ma túy cho P, hiện chưa xác định được nhân Thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc P từ 07 (Bảy) đến 8 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Ttời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 Tháng 5 năm 2020.

+ Áp dụng điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm xử phạt bị cáo Huỳnh Trí T từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười năm) Tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 Tháng 5 năm 2020.

+ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong gói niêm phong đề số 227/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 27-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng); 01 (Một) điện Thoại di động hiệu VIVO màu trắng có số Imel 1: 866950036628195; số Imei 2: 86695003662818 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Mobell màu xanh đen có số Imei 1: 810033600289893; số Imei 2: 810034600289893.

+ Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định nên không cần Thiết áp dụng hình phạt là phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 24-5-2020, tại ngã tư đường HD – TrVK, Phường M, Thành phố V, cơ quan chức năng bắt quả tang bị cáo Huỳnh Ngọc P đang bán trái phép 0,4265 gam ma túy, loại Methamphetamine cho bị cáo Huỳnh Trí T. Đây là lần thứ ba, P bán ma túy cho T. T mua số ma túy này của P để sử dụng cho bản thân.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc P đủ yếu tố cấu Thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Huỳnh Trí T đủ yếu tố cấu Thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Theo quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra:

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận Thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện. Do đó, đối với mỗi bị cáo cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã Thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Không có.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo P đã tự thú khai nhận về các hành vi phạm tội trước đó. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P; áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Đối tượng tên Kh là người bán ma túy cho bị cáo P, chưa xác định được nhân Thân, lai lịch. Cơ quan Công an đang tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chất ma túy chứa trong gói niêm phong đề số 227/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 27-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là vật cấm lưu hành nên tịch Thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng có số Imel 1: 866950036628195; số Imei 2: 86695003662818 và 01 điện Thoại di động hiệu Mobell màu xanh đen có số Imei 1: 810033600289893; số Imei 2: 810034600289893 là tài sản của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo P có được do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: điểm b, Khoản 2, Điều 251; điểm r, s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Ngọc P** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Ngọc P** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2020.

[2] Căn cứ: điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Trí T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Trí T** 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2020.

[3] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[3.1] Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong gói niêm phong đề số 227/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 27-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

[3.2] Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện Thoại di động hiệu VIVO màu trắng có số Imel 1: 866950036628195; số Imei 2: 86695003662818 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Mobell màu xanh đen có số Imei 1: 810033600289893; số Imei 2: 810034600289893.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng số 208/BB.THA ngày 10 Tháng 9 năm 2020).

[3.3] Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: số tiền 500.000đ (*Năm trăm ngàn đồng*) Theo Biên lai thu tiền số 0002006 ngày 10-9-2020 của chi cục Thi hành án Hình sự thành phố V.

[4] Án phí Hình sự sơ Thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo P, bị cáo T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong Thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa), để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Công an tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh